

Số: 211 /BC-STTTT

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 8 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Tình hình triển khai Chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023**  
**trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBQGČĐS ngày 04/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số về ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023; Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khoá XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh phát động đợt thi đua Chuyển đổi số - Năm Dữ liệu số tỉnh Tuyên Quang 2023;

Thực hiện văn bản số 2527/UBND-THCBKS ngày 13/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2023; Văn bản số 2201/BTTTT-ČĐSQG ngày 11/6/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số phục vụ Phiên họp sơ kết 06 tháng đầu năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;

Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị và tình hình thực tế của tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số trong 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Theo Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023 tại Quyết định số 17/QĐ-UBQGČĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số, tỉnh Tuyên Quang được giao triển khai 01 nhiệm vụ:

*“Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023”.*

Tỉnh Tuyên Quang đã triển khai sử dụng nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch cung cấp dịch vụ quản trị, thống kê, báo cáo theo thời gian thực về các sản phẩm và dịch vụ du lịch, du khách, các cơ sở lưu trú trên Cổng thông tin du lịch tại địa chỉ “**Mytuyenquang.vn**” và ứng dụng du lịch trên thiết bị di động APP có tên “**Tuyen Quang tourism**”. Hiện nay, trên Cổng Du lịch thông minh và ứng dụng *Tuyen Quang tourism* đã có CSDL về du lịch của tỉnh, như: Camera 360 với 18 điểm; Cơ sở Lưu trú (267 cơ sở); Âm thực (135 cơ sở); Địa điểm du lịch (85 điểm); Mua sắm (47 điểm); Giải trí (133 điểm); Lịch trình (mẫu) với 13 lịch trình; Dịch vụ tiện ích (08 dịch vụ);...

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẠT RA CỦA BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

**1. Chuyển đổi nhận thức:** Gồm **03** nhiệm vụ do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì

*(1) Tổ chức Hội thảo về Chuyển đổi số cho cán bộ lãnh đạo quy mô cấp tỉnh về chuyển đổi số, Chính quyền số; (2) Tập huấn nâng cao trình độ về Chuyển đổi số cho các cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; (3) Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng dùng chung cho cán bộ, CCVC và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.*

### Kết quả:

- 02 nhiệm vụ đã thực hiện, gồm *Tập huấn nâng cao trình độ về Chuyển đổi số cho các cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước và Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng dùng chung cho cán bộ, CCVC và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh*: Sở đã tổ chức 02 đợt tập huấn với 08 hội nghị cho 11.320 đại biểu qua hình thức trực tuyến và trực tiếp.

- 01 nhiệm vụ chưa thực hiện *Tổ chức Hội thảo về Chuyển đổi số cho cán bộ lãnh đạo quy mô cấp tỉnh về chuyển đổi số, Chính quyền số*.

**2. Cơ chế chính sách:** Gồm **05** nhiệm vụ:

### Kết quả:

- **Sở Khoa học và Công nghệ** (02 nhiệm vụ: *Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có nội dung nghiên cứu, phát triển công nghệ nền tảng và công nghệ ứng dụng; Triển khai các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá*): đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện (đã nghiệm thu 01 đề tài cấp quốc gia, 01 đề tài khoa học cấp tỉnh, đang hoàn thiện hồ sơ đánh giá 01 đề tài; đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục đề tài, dự án khoa học và công nghệ thực hiện từ năm 2023 (đợt 1) tại Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 23/02/2023).

- **Sở Tài chính** (01 nhiệm vụ: *Đề án Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 của Sở Tài chính*): Đang triển khai thực hiện (đang thực hiện rà soát, đánh giá, thống kê nhu cầu thực tế của các đơn vị về thiết bị, phần mềm năm 2023 để làm căn cứ xác định chính xác khối lượng trình UBND tỉnh phê duyệt)

- **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** (01 nhiệm vụ: *Hỗ trợ mô hình, chuyển đổi kinh tế nông nghiệp số*): Đang triển khai thực hiện (đang rà soát thực hiện mô hình).

- **Sở Thông tin và Truyền thông** (01 nhiệm vụ: *Kiến trúc đô thị thông minh phiên bản 1.0*): Đang triển khai thực hiện (đang tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ).

### **3. Phát triển Hạ tầng số: Gồm 14 nhiệm vụ:**

#### Kết quả:

#### **- Sở Thông tin và Truyền thông (09 nhiệm vụ):**

+ *Xây dựng Nền tảng Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang (ứng dụng di động (mobile app) dùng chung cho toàn tỉnh;...)*: Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Hiện đang tiếp tục xây dựng phân hệ hỗ trợ trong lĩnh vực giáo dục.

+ 08 nhiệm vụ đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện, gồm:

(+) *Ngầm hóa hệ thống đường truyền Internet cáp quang*: Đến tháng 6/2023, tổng số 38,705km tuyến đường phố trên địa bàn tỉnh đã được ngầm hóa cáp viễn thông; Tỷ lệ ngầm hóa cáp viễn thông của địa phương là 8,8%.

(+) *Xây dựng hạ tầng truyền dẫn kết nối từ đến 100% thôn, bản trên địa bàn tỉnh*: Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành văn bản chỉ đạo các Doanh nghiệp viễn thông tiếp tục thực hiện rà soát vùng phủ sóng thông tin di động và hạ tầng Internet băng rộng cáp quang tại các thôn trên địa bàn tỉnh. **100%** các trung tâm xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã được phủ sóng băng rộng cáp quang. Hiện vẫn còn 78 thôn còn vùng lùm sóng hoặc sóng yếu, 130 thôn chưa có Internet cáp quang đến thôn. Trong năm 2023, theo chương trình hỗ trợ của quỹ Viễn thông công ích, tỉnh Tuyên Quang sẽ có thêm 47 thôn được hỗ trợ thiết lập đường truyền cáp quang đến tận thôn.

Đường truyền Internet băng rộng đã được thuê cho các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn theo kênh truyền phục vụ Hệ thống Hội nghị truyền hình. Tuy vậy, đến thời điểm hiện tại mới có 1 sở, ngành đã sử dụng, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn chưa triển khai sử dụng, vẫn thuê đường truyền riêng, chưa sử dụng hiệu quả đường truyền có sẵn.

Ngoài ra, toàn tỉnh có **1.311** vị trí lắp đặt trạm thu phát sóng BTS (1 vị trí lắp đặt nhiều loại trạm 2G, 3G, 4G), tăng **82** trạm so với cuối năm 2022. Đảm bảo gần **100%** số thôn, bản, tổ nhân dân được phủ sóng điện thoại di động. Tổng số thuê bao điện thoại trên toàn tỉnh ước đạt **679.500** thuê bao, mật độ 73,7 thuê bao/100 dân. Thuê bao internet ước đạt **140.200** thuê bao, mật độ là **17,3** thuê bao/100 dân; khoảng **80%** dân số trưởng thành trên địa bàn tỉnh có điện thoại thông minh. Phát triển thuê bao dịch vụ truyền hình đạt hơn **87.000** thuê bao (gồm thuê bao MyTV và NextTV). Hiện nay, Viettel Tuyên Quang đang triển khai thử nghiệm 5G tại Thành phố Tuyên Quang.

(+) *Xây dựng mạng diện rộng (WAN) tỉnh Tuyên Quang: Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết Xây dựng mạng diện rộng (WAN) tỉnh Tuyên Quang.*

(+) *Triển khai Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh (IOC):* Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đang chờ ý kiến thẩm định về kinh phí của Sở Tài chính để báo cáo UBND tỉnh phê duyệt KH thuê dịch vụ CNTT *Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh (IOC).*

(+) *Nâng cấp mở rộng trục kết nối chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh:* đã hoàn thành công tác đấu thầu, hiện nhà thầu đang thực hiện các nội dung theo hợp đồng.

(+) *Nâng cấp trung tâm tích hợp dữ liệu để đảm bảo dung lượng lưu trữ dữ liệu cho các kho CSDL dùng chung của tỉnh và các sở ban ngành, huyện, thành phố:* Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương thực hiện, Sở Kế hoạch và đầu tư đã thẩm định.

(+) *Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh:* UBND đã phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết, Sở TTTT đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chuẩn bị các bước tiếp theo của công tác đấu thầu theo quy định.

(+) *Triển khai, quy hoạch, chuyển đổi hạ tầng CNTT sang IPv6:* Đã được Trung tâm Internet Việt Nam cấp dải IPv6, Sở TTTT đang triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

**- Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện: Sơn Dương, Hàm Yên, Chiêm Hóa, Yên Sơn, Thành phố Tuyên Quang (05 nhiệm vụ):** *Nâng cấp hệ thống truyền thanh không dây FM sang Hệ thống Truyền thanh thông minh các huyện, thành phố Sơn Dương, Hàm Yên, Chiêm Hóa, Yên Sơn, Thành phố Tuyên Quang đảm bảo đồng bộ kết nối với hệ thống thông tin nguồn truyền thanh của tỉnh.*

#### Kết quả:

+ Đang triển khai thực hiện tại Yên Sơn và Thành phố Tuyên Quang: huyện Yên Sơn có 20/28 xã thị trấn trên địa bàn huyện sử dụng hệ thống truyền thanh chạy trên nền tảng Internet; UBND thành phố đã phân bổ kinh phí cho 05 xã thực hiện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 để nâng cấp hệ thống truyền thanh FM sang hệ thống truyền thanh thông minh là 50 triệu đồng/xã tại Quyết định 57/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 về việc phê duyệt và giao dự toán vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023.

+ Các huyện: Sơn Dương, Lâm Bình đã gửi văn bản xin ý kiến thẩm định về kỹ thuật. Các huyện Hàm Yên, Chiêm Hóa chưa triển khai thực hiện do chưa bố trí được kinh phí.

**4. Xây dựng, triển khai nền tảng và ứng dụng số dùng chung:** Gồm 15 nhiệm vụ do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì.

Kết quả: **06** nhiệm vụ đang triển khai thực hiện; **06** nhiệm vụ đang trong giai đoạn khảo sát chuẩn bị đầu tư và **03** nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện.

- 06 nhiệm vụ đang thực hiện gồm:

+ *Xây dựng Công cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Tuyên Quang*: Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương và dự toán, Hội đồng thẩm định đã thẩm định phương án, giải pháp kỹ thuật, hiện đang chờ ý kiến thẩm định về kinh phí của Sở Tài chính và báo cáo kết quả thẩm định để UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

+ *Xây dựng Nền tảng phần mềm và kho dữ liệu chuyên ngành cấp huyện, thành phố, kết nối vào kho dữ liệu dùng chung và các kho dữ liệu chuyên ngành tỉnh Tuyên Quang*: Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ Công nghệ thông tin, Hội đồng thẩm định đã thẩm định phương án, giải pháp kỹ thuật, hiện đơn vị tư vấn lập Kế hoạch thuê đang chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định, khi hoàn thiện sẽ gửi xin kiến thẩm định về kinh phí của Sở Tài chính và báo cáo kết quả thẩm định để UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

+ *Dự án đầu tư ứng dụng CNTT tỉnh Tuyên Quang tiến tới cuộc cách mạng 4.0, giai đoạn 2021-2025*: Năm 2021, 2022 đã hoàn thành 7/8 nội dung nhiệm vụ. Hiện đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thực hiện phân hệ hỗ trợ trong lĩnh vực giáo dục.

+ *Triển khai Nền tảng trợ lý ảo (Trí tuệ nhân tạo AI) phục vụ người dân, doanh nghiệp và cán bộ công chức*: Đã triển khai dùng thử AI phục vụ người dân, doanh nghiệp trên Hệ thống 1 cửa điện tử và lập kế hoạch thuê dịch vụ CNTT Xây dựng nền tảng trợ lý ảo giải pháp tự động về thủ tục hành chính (người dân và doanh nghiệp); đang nghiên cứu thực hiện AI phục vụ CBCC

+ *Phần mềm số hóa kết quả giải quyết TTHC, xây dựng cơ sở dữ liệu số kết quả TTHC tỉnh Tuyên Quang*: Đã tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu thực hiện, hiện đang chờ kết quả đánh giá Hồ sơ dự thầu để thực hiện ký hợp đồng với đơn vị trúng thầu.

+ *Duy trì, nâng cấp Nền tảng E-mail công vụ chung cho tỉnh Tuyên Quang, ứng dụng từ cấp tỉnh đến cấp phường, xã*: Hiện đã hoàn thành công tác đấu thầu, lựa chọn được đơn vị thực hiện và ký hợp đồng với đơn vị thực hiện.

- 06 nhiệm vụ đang trong giai đoạn khảo sát chuẩn bị đầu tư (gồm các bước Lập, trình thẩm định ban hành Quyết định chủ trương đầu tư): *Xây dựng Kho dữ liệu từng ngành và tạo lập kết nối các dữ liệu chuyên ngành trên toàn tỉnh (kho dữ liệu lớn của tỉnh)*; *Xây dựng, triển khai nền tảng bản đồ số thông tin địa lý (GIS) dùng chung tỉnh Tuyên Quang*; *Xây dựng và triển khai Nền tảng Internet vạn vật (IOT): Thu thập lưu trữ dữ liệu lớn và phân tích giám sát số liệu cho toàn tỉnh*; *Xây dựng triển khai Nền tảng điện toán đám mây tỉnh Tuyên Quang*; *Triển khai nền tảng Kho cơ sở dữ liệu số và hệ thống báo cáo chỉ đạo điều hành cho các sở ban ngành tỉnh Tuyên Quang*; *Xây dựng, nâng cấp phần mềm thi tuyển công chức, viên chức tỉnh Tuyên Quang*.

- 03 nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện, gồm: *Ứng dụng văn hóa du lịch trên Nền tảng Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang (APP Mobi)*; *Ứng dụng Hỏi đáp Chính quyền dưới dạng ký tự và trả lời trực tuyến trên Nền tảng Chính quyền số (APP Mobi)*; *Xây dựng, triển khai Nền tảng ứng dụng dùng chung của tỉnh: (Nền tảng hợp*

*không giấy tờ cho các cơ quan đơn vị trên toàn tỉnh; Các APP dùng chung cho toàn tỉnh; Nền tảng giao việc cho các sở ban ngành, huyện thành phố...).*

## **5. Các nhiệm vụ chuyển đổi số ưu tiên trong các lĩnh vực**

### **5.1. Lĩnh vực Nội vụ:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Nội vụ dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh gồm các thành phần nhiệm vụ sau: (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 05 thành phần nhiệm vụ:

Kết quả: 05 thành phần nhiệm vụ đang triển khai thực hiện.

- *Xây dựng cơ sở dữ liệu Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Tuyên Quang:* Theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ về sử dụng thí điểm phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức do Tập đoàn VNPT xây dựng và hỗ trợ trong năm 2023, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh triển khai việc nhập cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Tuyên Quang để đồng bộ vào cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ. Có 19.139/19.139 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh đã cập nhật đảm bảo đủ các thông tin và đồng bộ thành công vào CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ (đạt 100%); vượt tiến độ 33 ngày so với thời gian quy định của Bộ Nội vụ (đến ngày 30/5/2023). Từ năm 2024, Sở Nội vụ sẽ tham mưu với UBND tỉnh thuê dịch vụ công nghệ thông tin để quản lý CSDL cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- *Xây dựng Cơ sở dữ liệu Quản lý thi đua - khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang:* Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết. Sở Thông tin và Truyền thông đã thẩm định giải pháp, phương án kỹ thuật, hiện đang chờ ý kiến của Sở Tài chính thẩm định về kinh phí, báo cáo UBND tỉnh để xem xét phê duyệt.

- *Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước:* Đang phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng đề cương và dự toán kinh phí, trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương.

- *Nâng cấp, bổ sung CSDL tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh Tuyên Quang:* Đang phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng đề cương và dự toán chi tiết để trình UBND tỉnh theo quy định.

- *Nâng cấp CSDL Quản lý chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Tuyên Quang:* Sở Nội vụ đã tiếp thu ý kiến thẩm định và hoàn thiện đề cương và dự toán chi tiết, Sở Thông tin và Truyền thông đã báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí thực hiện.

### **5.2. Lĩnh vực Y tế**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Y tế dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh, gồm các thành phần nhiệm vụ sau: (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 12 thành phần nhiệm vụ:

Kết quả:

- 04 thành phần nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, gồm:

+ *Triển khai nền tảng Bệnh viện thông minh tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Tuyên Quang*: Đang lập và trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế chi tiết và tổng dự toán, Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu

+ *Triển khai nền tảng Bệnh viện thông minh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang*: Đang lập đề cương và dự toán chi tiết triển khai mô hình Bệnh viện thông minh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang và kế hoạch thuê hệ thống phần mềm phục vụ triển khai Bệnh án điện tử, trình UBND tỉnh phê duyệt

+ *Hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử*: Sở Y tế đã thực hiện ký hợp đồng và đang tổ chức thực hiện 02 gói thầu: “Lập Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin và dự toán chi tiết Kế hoạch triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” và “Thẩm tra Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin và dự toán chi tiết Kế hoạch triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ CNTT và dự toán chi tiết Kế hoạch triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

+ *Xây dựng hệ thống quản lý cấp giấy Khám sức khỏe lái xe*: Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện văn bản số 885/SYT KHTC ngày 24/4/2023 V/v tăng cường triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cập nhật có ký số dữ liệu liên thông Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, Giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng giám định BHYT triển khai Đề án 06 theo hướng dẫn của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tại Văn bản số 507/BHXH-CNTT ngày 27/02/2023; Văn bản số 1165/BYT-KCB ngày 07/03/2023 của Bộ Y tế.

- 08 thành phần nhiệm vụ thực hiện trong giai đoạn 2023-2025 đang trong giai đoạn nghiên cứu, chuẩn bị thực hiện, gồm:

(1) *Xây dựng Bộ Tiêu chí đánh giá về Chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp xã ngành Y tế*; (2) *Thuê phần mềm quản lý Trạm Y tế xã và mở rộng hệ thống tư vấn khám chữa bệnh từ xa*; (3) *Thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT (HIS) tại các cơ sở tuyến huyện, tỉnh; triển khai Hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS) hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS/PACS)*; (4) *Xây dựng nền tảng chính quyền số (Bản đồ số dịch bệnh tỉnh Tuyên Quang, ứng dụng nền tảng di động dùng chung toàn tỉnh); Trung tâm điều hành Y Tế thông minh (IOC) hoàn thiện hệ thống TT điều hành phòng, chống dịch bệnh*; (5) *Xây dựng triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý An toàn vệ sinh thực phẩm*; (6) *Dự án “Xây dựng công cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Y Tế tỉnh Tuyên Quang”*; (7) *Thí điểm triển khai hệ thống quản lý, xây dựng CSDL y tế ngoài công lập (Cho 20 cơ sở y tế NCL); Giấy phép hoạt động, hành nghề; Trang thiết bị*

*y tế; Giá dịch vụ y tế, dược; (8) Triển khai chuyển đổi số lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình*

### **5.3. Lĩnh vực Tư pháp:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Tư pháp dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh gồm các thành phần nhiệm vụ sau: (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 06 thành phần nhiệm vụ:

Kết quả: 06 thành phần nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, gồm:

+ *Cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính tỉnh Tuyên Quang:* đã trình UBND tỉnh xin chủ trương triển khai nhiệm vụ Xây dựng nền tảng “Cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính tỉnh Tuyên Quang” tại Tờ trình số 31/TTr-STP ngày 01/4/2023.

+ *Liên thông kết nối cung cấp thông tin và số hoá dữ liệu thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang:* Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh xin chủ trương triển khai nhiệm vụ xây dựng nền tảng “Liên thông kết nối cung cấp thông tin và số hoá dữ liệu thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” tại Tờ trình số 34/TTr-STP ngày 08/4/2023.

+ *Theo dõi về tình hình thi hành pháp luật để theo dõi, đánh giá định kỳ:* Đã trình UBND tỉnh đề nghị bổ sung kinh phí xây dựng “Phần mềm kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và “Cơ sở dữ liệu về tình hình thi hành pháp luật” tại Tờ trình số 77/TTr-STP ngày 20/9/2022.

+ *Kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật:* Đã trình UBND tỉnh đề nghị bổ sung kinh phí xây dựng “Phần mềm kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và “Cơ sở dữ liệu về tình hình thi hành pháp luật” tại Tờ trình số 77/TTr-STP ngày 20/9/2022.

+ *Nâng cấp tích hợp, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa phần mềm quản lý chứng thực với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để xây dựng phân hệ quản lý chứng thực tỉnh Tuyên Quang:* Sở Tư pháp đang hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh xin chủ trương triển khai nhiệm vụ nâng cấp, tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống phần mềm quản lý chứng thực tỉnh Tuyên Quang với Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

+ *Số hóa sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang:* Sở Tư pháp đã được UBND tỉnh cấp kinh phí thực hiện số hóa sổ hộ tịch là 4 tỷ đồng, trong đó năm 2021, 2022 được cấp là 500 triệu đồng/năm, năm 2023 được cấp 3 tỷ đồng/tổng số 16,25 tỷ đồng theo dự toán để thực hiện giai đoạn 2021-2025.

**5.4. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:** Gồm 02 nhiệm vụ chính (với 03 thành phần nhiệm vụ).

**(1) Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh, gồm 03 thành phần nhiệm vụ sau: (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng).**



## **(2) Triển khai thuê nền tảng học trực tuyến để đa dạng các hình thức dạy - học**

### Kết quả:

- 03 thành phần nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, gồm:
  - + *Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu về trường, lớp, học sinh, nhân sự:* 100% các cơ sở giáo dục đã triển khai thực hiện.
  - + *Quản lý về tuyển sinh đầu cấp, thi học sinh giỏi các cấp:* Sở đã phối hợp với Viễn thông Tuyên Quang triển khai ứng dụng Tuyển sinh đầu cấp, đã thí điểm áp dụng thực hiện công tác tuyển sinh trực tuyến vào lớp 10 năm học 2022-2023; tiếp tục triển khai thí điểm đối với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 trong quý II/2023; Thi học sinh giỏi các cấp: Sở dự kiến triển khai xây dựng và thực hiện vào Quý III, IV/2023.

+ *Quản lý trường, lớp, học sinh, nhân sự ngành giáo dục:* Hiện nay Sở đang triển khai thí điểm (100% các cơ sở giáo dục đồng bộ dữ liệu lên CSDL ngành của Bộ GDĐT và Hệ thống Quản lý trường, lớp, học sinh, nhân sự ngành giáo dục).

- 01 nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện:

*Triển khai thuê nền tảng học trực tuyến để đa dạng các hình thức dạy - học:* Hiện nay, Sở mới triển khai sử dụng các nền tảng, kho học liệu số được các đơn vị tài trợ miễn phí cho Giáo dục. Dự kiến triển khai thực hiện thuê nền tảng học trực tuyến để đa dạng các hình thức dạy - học vào Quý III, IV/2023.

### **5.5. Lĩnh vực Tài Nguyên và Môi trường:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Tài nguyên và Môi trường dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh, trên nền tảng bản đồ dùng chung của tỉnh gồm các thành phần nhiệm vụ sau: (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 03 thành phần nhiệm vụ:

### Kết quả:

- 01 thành phần nhiệm vụ đang triển khai thực hiện: *Quản lý Chuẩn hóa CSDL địa chính cho 37 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh:* Sở đang tiến hành lập thiết kế kỹ thuật dự toán sau khi điều chỉnh Dự án tổng thể toàn tỉnh được phê duyệt.

- 02 thành phần nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện, gồm: *Quản cơ sở dữ liệu viễn thám; Bản đồ dùng chung ngành tài nguyên môi trường trên nền tảng bản đồ số dùng chung của tỉnh.*

### **5.6. Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và kho cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Thông tin và Truyền thông dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh**

### Kết quả:

Đang triển khai thực hiện: *Kho dữ liệu số và hệ thống báo cáo chỉ đạo điều hành ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang;* Sở đã trình UBND tỉnh

phê duyệt Đề cương và Dự toán chi tiết. Hội đồng thẩm định đã tổ chức thẩm định về phương án, giải pháp kỹ thuật. Hiện đơn vị tư vấn đang chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định, hoàn thành và gửi xin ý kiến Sở Tài chính thẩm định về kinh phí.

### **5.7. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ: Gồm 02 nhiệm vụ:**

Kết quả: 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện và 01 nhiệm vụ đang tạm dừng thực hiện.

- *Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Khoa học và Công nghệ dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh gồm cơ sở dữ liệu quản lý khoa học và công nghệ (đề tài, dự án khoa học và công nghệ; sở hữu trí tuệ; an toàn bức xạ và hạt nhân; tiêu chuẩn đo lường chất lượng...):* Đang triển khai thực hiện (Sở đang nghiên cứu các văn bản, tài liệu liên quan để tham mưu triển khai phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh).

- *Xây dựng Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh:* Sở Khoa học và Công nghệ đã dự thảo Tờ trình UBND tỉnh xin phê duyệt chủ trương triển khai dự án: Xây dựng Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh Tuyên Quang gửi xin ý kiến của các sở, ngành liên quan. Tuy nhiên theo ý kiến tham gia của Sở Tài chính, Sở Thông tin và truyền thông thì UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin "Hỗ trợ truy xuất nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Tuyên Quang". Theo đó, Sở Công Thương được UBND tỉnh giao nhiệm vụ triển khai thực hiện việc xây dựng phần mềm hỗ trợ truy xuất nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Tuyên Quang nhằm thu thập, cung cấp, khai thác, xử lý, tiếp cận và phản hồi thông tin thị trường đa dạng đồng bộ tương thích trên các thiết bị di động với kinh phí là 500.000.000 đồng. Vì vậy, Sở Khoa học và Công nghệ đang tạm dừng việc triển khai xây dựng Công thông tin TXNG theo Kế hoạch số 55 của UBND tỉnh.

**5.8. Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Gồm 02 nhiệm vụ chính (với 03 thành phần nhiệm vụ).**

**(1) Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu chuyên ngành Văn Hóa, thể thao và Du lịch dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh, gồm 03 thành phần nhiệm vụ sau: (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng).**

**(2) Nâng cấp các chức năng Công du lịch thông minh (tích hợp hệ thống cơ sở dữ liệu ngành du lịch, ứng dụng công nghệ số kết hợp công nghệ thực tại ảo VR360 để giới thiệu các điểm đến, các tour, tuyến du lịch, sản phẩm dịch vụ du lịch.**

Kết quả:

- 01 thành phần nhiệm vụ đã hoàn thành, 02 thành phần nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, gồm:

+ *Phần mềm quản lý CSDL vận động viên các đội thể thao tỉnh Tuyên Quang:* Đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

+ *Quản lý và số hóa hiện vật bảo tàng lịch sử*: Đang chuẩn bị các bước để đề xuất chủ trương.

+ *Xây dựng triển khai thư viện số tỉnh Tuyên Quang*: Ngày 09/6/2023, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có Tờ trình số 89/TTr-SVHTTDL về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi tiết dự án xây dựng triển khai thư viện số tỉnh Tuyên Quang trình UBND tỉnh.

- 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện: *Nâng cấp các chức năng Cổng du lịch thông minh (tích hợp hệ thống cơ sở dữ liệu ngành du lịch, ứng dụng công nghệ số kết hợp công nghệ thực tại ảo VR360 để giới thiệu các điểm đến, các tour, tuyến du lịch, sản phẩm dịch vụ du lịch*: Đã hoàn thành triển khai xây dựng dự án tham quan thực tế ảo 18 điểm (VR360) các điểm du lịch nổi bật của tỉnh để quảng bá du lịch (18 điểm, trong đó có 12 điểm của khu du lịch sinh thái Na Hang –Lâm Bình, 6 điểm trên địa bàn thành phố Tuyên Quang).

### 5.9. Lĩnh vực Dân tộc:

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Dân tộc dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh, gồm các thành phần nhiệm vụ sau: (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 01 nhiệm vụ chính (với 01 thành phần nhiệm vụ).

Kết quả: 01 thành phần nhiệm vụ đang triển khai thực hiện

*Quản lý CSDL dân tộc thiểu số*: Ban Dân tộc đã trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương nhiệm vụ giai đoạn 2023- 2025 và Kế hoạch năm 2023. Tổng của cả giai đoạn với số tiền là: 5,000 triệu đồng; Ngày 26/5/2023, Ban Dân tộc có văn bản số 326/BDT-VP về việc báo cáo rà soát nội dung nhiệm vụ “Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Dân tộc dùng chung cho toàn tỉnh kết nối với kho dữ liệu dùng chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh” gửi UBND tỉnh, Sở Tài chính. Đến nay, Sở tài chính đang triển khai tham mưu với UBND tỉnh về việc xem xét nội dung nhiệm vụ “Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Dân tộc dùng chung cho toàn tỉnh kết nối với kho dữ liệu dùng chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh”.

### 5.10. Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh, gồm các thành phần nhiệm vụ quản lý chuyên ngành: Giám sát công trình thủy lợi, môi trường nuôi trồng thủy sản, ...vv (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 02 nhiệm vụ (01 nhiệm vụ thành phần).

Kết quả:

- 01 nhiệm vụ thành phần đang triển khai thực hiện: *CSDL Giám sát công trình thủy lợi, môi trường nuôi trồng thủy sản,...*: Triển khai thực hiện dự án Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử (WebGIS) phục vụ quản lý ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn chuyển đổi số trong nông nghiệp đến năm 2030: Đã hoàn

thiện phần mềm và được cấp tên miền đối với Hệ thống thông tin CSDL ngành nông nghiệp, dự kiến sẽ hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng cuối năm 2023; Đã rà soát, đề xuất danh mục Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu nông nghiệp bổ sung vào cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh Tuyên Quang phục vụ kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP.

- 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện *Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và địa phương hình thành Cơ sở dữ liệu quản lý cơ sở sản xuất thực ăn chăn nuôi, quản lý cơ sở chăn nuôi; cấp, quản lý mã số vùng trồng, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp và cho người dân*: Đã tổ chức, triển khai thực hiện Dự án: “Cấp và quản lý mã số vùng trồng các sản phẩm hàng hóa nông sản tỉnh Tuyên Quang bằng hệ thống/tiêu chuẩn OTAS phục vụ nội tiêu và xuất khẩu, giai đoạn 2021-2025”. Đến nay, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đã cấp được 02 mã số cơ sở đóng gói của Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm và Tổ Hợp tác Hương chè Vĩnh Tân đủ điều kiện xuất khẩu đi thị trường EU và 10 mã số vùng trồng (08 mã số vùng trồng chè và 01 mã số vùng trồng bưởi đủ điều kiện xuất khẩu vào thị trường EU; 01 mã số vùng trồng Thanh Long đủ điều kiện xuất khẩu đi thị trường Trung Quốc) tổng diện tích 127,1 ha với 203 hộ tham gia; 02 mã số vùng trồng lạc tại xã Minh Quang và xã Phúc Sơn, huyện Lâm Bình, báo cáo Cục Bảo vệ thực vật để đàm phán với nước nhập khẩu; 01 mã số vùng trồng nhãn chất lượng cao tại xã An Khang, thành phố Tuyên Quang.

#### 5.11. Lĩnh vực Xây dựng:

**Xây dựng Nền tảng phần mềm và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Xây dựng dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trực kết nối LGSP của tỉnh, trên nền tảng bản đồ số dùng chung của tỉnh gồm các thành phần nhiệm vụ sau: (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 03 nhiệm vụ thành phần.

##### Kết quả:

- 01 nhiệm vụ thành phần đã hoàn thành giai đoạn 1 *Cơ sở dữ liệu Thông tin quy hoạch*: Hoàn thiện ứng dụng "Quy hoạch Xây dựng Tuyên Quang" có thể cài đặt từ kho Google Play, App Store hoặc có thể truy cập theo đường dẫn: <https://quyhoach.sxdtuyenquang.gov.vn>). Hiện nay, Sở đang thực hiện giai đoạn 2.

- 02 nhiệm vụ thành phần đang triển khai thực hiện *Cơ sở dữ liệu chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (bao gồm cả chứng chỉ hành nghề kiến trúc) và chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và CSDL về nhà ở và thị trường bất động sản*.

#### 5.12. Lĩnh vực Giao thông vận tải:

**Xây dựng Nền tảng phần mềm và dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Tài chính dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trực kết nối LGSP của tỉnh (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 01 nhiệm vụ thành phần.

##### Kết quả:

01 nhiệm vụ thành phần đang triển khai thực hiện *CSDL Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số, đăng ký và quản lý phương tiện qua hồ sơ số, cấp và quản lý*

*giấy phép người điều khiển phương tiện số...: Đang phối hợp với các cơ quan, đơn vị và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Bộ Giao thông vận tải để triển khai thực hiện sao cho đồng bộ với ngành Giao thông vận tải và phù hợp với tỉnh.*

### **5.13. Lĩnh vực Tài chính:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm và dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Tài chính dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 01 nhiệm vụ thành phần.

#### Kết quả:

01 nhiệm vụ thành phần đang triển khai thực hiện *Số hóa và tạo lập cơ sở dữ liệu chuyên ngành cho nền tảng chuyên ngành Tài chính*: Đang thực hiện thống kê số lượng hồ sơ cần số hóa năm 2023 để làm căn cứ xác định chính xác khối lượng trình UBND tỉnh phê duyệt.

### **5.14. Lĩnh vực Ngoại vụ:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Ngoại vụ dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 01 nhiệm vụ thành phần.

#### Kết quả:

01 nhiệm vụ thành phần đang triển khai thực hiện *Tổ chức quản lý đoàn ra, đoàn vào*: Đang phối hợp với đơn vị tư vấn về xây dựng nền tảng và thiết kế các module thành phần để triển khai thực hiện.

### **5.15. Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Kế hoạch và Đầu tư dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh, gồm các thành phần nhiệm vụ sau: Quản lý kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; Quản lý các dự án đầu tư; quản lý hộ kinh doanh, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng):** Gồm 01 nhiệm vụ thành phần.

#### Kết quả:

01 nhiệm vụ thành phần đang triển khai thực hiện *CSDL Quản lý kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; Quản lý các dự án đầu tư; quản lý hộ kinh doanh, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thành lập Ban quản lý dự án Hệ thống phần mềm: quản lý kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; quản lý các dự án đầu tư; quản lý hộ kinh doanh, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và đang xây dựng công tác lập báo cáo đề xuất chủ Trương đầu tư; Sở đã có Báo cáo số 75/BC-SKH ngày 28/02/2023 về đề xuất chủ trương đầu tư dự án Hệ thống phần mềm Quản lý kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, Quản lý các dự án đầu tư, Quản lý hộ kinh doanh, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trình Hội đồng thẩm định và UBND tỉnh và ngày 29/03/2023 Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư đã có Báo cáo số 136/BC-HĐTĐ

ngày 29/3/2023 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện Hồ sơ đề trình UBND tỉnh. Hiện nay, Sở đang trình UBND tỉnh phê duyệt chủ chương đầu tư.

#### **5.16. Lĩnh vực Lao động thương binh và xã hội:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Lao động thương binh và xã hội dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh gồm các thành phần nhiệm vụ quản lý chuyên ngành: (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng): Gồm 01 nhiệm vụ thành phần.**

##### Kết quả:

01 nhiệm vụ thành phần chưa triển khai thực hiện *Quản lý đối tượng trợ cấp bảo trợ xã hội*: Sở đang đợi Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành nâng cấp và xây dựng bổ sung Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh (LGSP).

#### **5.17. Lĩnh vực Công thương:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Công thương dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh gồm các thành phần nhiệm vụ quản lý chuyên ngành. (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng): Gồm 01 nhiệm vụ thành phần.**

##### Kết quả:

01 nhiệm vụ thành phần đang triển khai thực hiện *Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ XTTM nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái XTTM số: Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin cơ sở hạ tầng công nghệ số về hoạt động XTTM, xây dựng cơ sở dữ liệu XTTM số của tỉnh*: Sở Công Thương đang phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ XTTM nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái XTTM số; điều tra, khảo sát, thu thập thông tin cơ sở hạ tầng công nghệ số về hoạt động XTTM, xây dựng cơ sở dữ liệu XTTM số của tỉnh dự kiến hoàn thành trong tháng 10 năm 2023.

#### **5.18. Lĩnh vực Thanh tra:**

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Thanh tra dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh gồm các thành phần nhiệm vụ quản lý chuyên ngành. (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng): Gồm 01 nhiệm vụ thành phần.**

##### Kết quả:

01 nhiệm vụ thành phần đã hoàn thành và đưa vào sử dụng *CSDL lập kế hoạch thanh tra và xử lý chồng chéo vào cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh Tuyên Quang*: Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng CSDL Lập kế hoạch thanh tra và xử lý chồng chéo tại các Sở, ban, ngành, UBND các huyện/thành phố. Hiện nay, Thanh tra tỉnh đang xây dựng dự thảo Quy chế Quản lý, khai thác và sử dụng phần mềm lập kế hoạch thanh tra và xử lý chồng chéo.

### 5.19. Lĩnh vực Quản lý các khu công nghiệp:

**Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành dùng chung Ban Quản lý các khu công nghiệp tích hợp vào kho dữ liệu dùng chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh, trên nền tảng bản đồ số dùng chung của tỉnh:** Gồm 01 nhiệm vụ thành phần.

#### Kết quả:

01 nhiệm vụ thành phần chưa triển khai thực hiện *CSDL báo cáo kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp tỉnh; CSDL kết nối mạng lưới thiết bị IoT, cảm biến và ứng dụng công nghệ số,...*: do chưa được phân bổ kinh phí.

### 5.20. Nhiệm vụ giao cho UBND các Huyện, thành phố:

**Số hóa và tạo lập cơ sở dữ liệu và mở rộng nghiệp vụ của các lĩnh vực thuộc địa bàn quản lý cho nền tảng cấp huyện, kết nối vào kho dữ liệu dùng chung theo từng ngành, lĩnh vực, trên nền tảng hệ thống phần mềm dùng chung của các sở, ngành:** 01 nhiệm vụ.

#### Kết quả:

Hiện nay, UBND các huyện, thành phố đang triển khai thực hiện nhiệm vụ *Số hóa và tạo lập cơ sở dữ liệu và mở rộng nghiệp vụ của các lĩnh vực thuộc địa bàn quản lý cho nền tảng cấp huyện, kết nối vào kho dữ liệu dùng chung theo từng ngành, lĩnh vực, trên nền tảng hệ thống phần mềm dùng chung của các sở, ngành.*

**6. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng:** Gồm 06 nhiệm vụ do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì.

#### Kết quả:

- 01 nhiệm vụ đã hoàn thành *Tập huấn, diễn tập ứng cứu sự cố mạng, máy tính tỉnh Tuyên Quang.*

- 03 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, gồm:

+ *Triển khai giám sát an toàn ANTT 4 cấp cho các hệ thống dùng chung của tỉnh (SOC):* Hiện đã trình UBND tỉnh phê duyệt, Hội đồng thẩm định đã thẩm định về phương án, giải pháp kỹ thuật, hiện đang chờ Sở Tài chính thẩm định về kinh phí thực hiện để báo cáo UBND tỉnh về kết quả thẩm định để UBND tỉnh xem xét phê duyệt;

+ *Triển khai Phần mềm phòng chống mã độc tập trung cho hệ thống máy vi tính của các cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang:* Hiện đang thực hiện các thủ tục đấu thầu theo quy định, dự kiến triển khai cài đặt cho 3.353 máy tính trên toàn tỉnh từ cuối tháng 8/2023.

+ *Thuê dịch vụ Cảnh báo sớm các mối đe dọa trên không gian mạng cho hệ thống SOC của tỉnh Tuyên Quang:* Hiện đang lập Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

+ *Thuê Dịch vụ kiểm tra đánh giá các hệ thống thông tin cấp độ 3 của tỉnh Tuyên Quang:* Hiện đang lập Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- 01 nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện: *Mua bản quyền Tường lửa cho Trung tâm tích hợp dữ liệu*. Nhiệm vụ này sẽ được thực hiện khi Nâng cấp trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh. Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương thực hiện theo nguồn kinh phí đầu tư công.

### **III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VỀ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ MANG LẠI HIỆU QUẢ NỔI BẬT TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

*1. Công bố Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số năm 2022 của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*

Ngày 18/4/2023, Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-BCĐ phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số năm 2022 của các cơ quan nhà nước và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh năm 2022. Kết quả thực hiện đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số đối với các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được xác định trên 06 chỉ số chính (*Nhận thức số; Thẻ chế số; Hạ tầng số; Nhân lực số; An toàn thông tin mạng; Hoạt động chuyển đổi số*); cấp huyện được đánh giá trên 09 chỉ số chính chia làm 2 nhóm: Nhóm chỉ số nền tảng (*Nhận thức số; Thẻ chế số; Hạ tầng số; Nhân lực số; An toàn thông tin mạng; Đô thị thông minh*) và nhóm chỉ số hoạt động (*Hoạt động chính quyền số; Hoạt động kinh tế số; Hoạt động xã hội số*); cấp xã được đánh giá trên 06 chỉ số chính (*Nhận thức số; Thẻ chế số; Hạ tầng số; Hoạt động chuyển đổi số; An toàn, an ninh mạng; Nhân lực số*).

Trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại Chính quyền số, chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước và địa phương năm 2022, Ủy ban nhân tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của tỉnh Tuyên Quang đã kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số của tỉnh. Đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị Quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

*2. Phát động thi đua chuyển đổi số - Năm dữ liệu số Tuyên Quang năm 2023 và ra mắt Ứng dụng Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang (APP Tuyên Quang ID)*

Ngày 18/4/2023, UBND tỉnh Tuyên Quang đã tổ chức Lễ phát động thi đua chuyển đổi số - Năm dữ liệu số Tuyên Quang năm 2023, nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, thực hiện xây dựng Chính quyền số, phát triển Kinh tế số và Xã hội số; tạo khí thế thi đua sôi nổi triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025” theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng



bộ tỉnh (Khoá XVII) về Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

3. *Ra mắt ứng dụng Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang (Tuyên Quang ID)* nhằm nâng cao năng lực hoạt động, cung cấp dịch vụ nghiệp vụ của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh đối với công dân, doanh nghiệp; thiết lập kênh tương tác đa chiều giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp một cách kịp thời, hiệu quả. Từ đó, tăng cường mối quan hệ, liên kết và thu hẹp khoảng cách giữa chính quyền các cấp với người dân, doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn tỉnh, thúc đẩy sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong công tác giám sát cũng như xây dựng và phát triển tỉnh Tuyên Quang và đẩy mạnh quá trình sử dụng dịch vụ công của tỉnh.

#### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023**

1. Tiếp tục triển khai xây dựng Hệ thống Trung tâm, giám sát, điều hành thông minh của tỉnh (IOC).

2. Tiếp tục triển khai nâng cấp trực kết nối LGSP của tỉnh đáp ứng các yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với các Bộ, ngành, địa phương.

3. Tiếp tục triển khai, xây dựng phần mềm số hoá và kho quản lý dữ liệu điện tử để lưu trữ hồ sơ cá nhân, kết quả giải quyết TTHC của công dân, tổ chức có tài khoản trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh; thực hiện số hóa, tạo lập dữ liệu về kết quả giải quyết TTHC các cấp trong giai đoạn 2020 - 2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được tỉnh giao tại: Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh phát động Phong trào thi đua thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 24/12/2022 của UBND tỉnh cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khoá XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh phát động đợt thi đua Chuyển đổi số - Năm Dữ liệu số tỉnh Tuyên Quang 2023; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;...

5. Tiếp tục tổ chức, triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tế.

6. Đẩy mạnh sử dụng hiệu quả ứng dụng Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang (App Tuyên Quang ID) nhằm phát huy năng lực, trách nhiệm cộng đồng để tuyên truyền, hướng dẫn cho người thân trong gia đình, người dân ở địa phương sử dụng các ứng dụng số để phục vụ cho cuộc sống, hướng tới mỗi người dân của tỉnh Tuyên Quang sẽ trở thành những công dân số.

7. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức; bồi dưỡng, tập huấn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng hiệu quả các DVCTT do cơ quan nhà nước cung cấp.

## V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh phải lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể, làm mục tiêu, động lực nhằm cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp; người dân, doanh nghiệp thụ hưởng thành quả một cách thực chất và hiệu quả; hướng tới việc hình thành công dân số, xã hội số. Năm 2023 là năm bản lề, đánh dấu nửa chặng đường thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia; là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khoá XVII) về Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất một số ý kiến như sau:

1. Kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh – Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan thuộc UBND tỉnh, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau trong năm 2023:

- **Một là**, quán triệt quan điểm xuyên suốt: *“Tổ chức triển khai chuyển đổi số tại từng sở, ban, ngành, lĩnh vực, cơ quan phải đi vào thực chất, mang lại giá trị thiết thực cho chính quyền, người dân, doanh nghiệp”*. Chuyển đổi số phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của toàn dân, toàn bộ hệ thống chính trị. Chuyển đổi số triển khai toàn diện nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả; dữ liệu phải “đúng, đủ, sạch, sống”, “đọc ngang thông suốt”, an toàn, bảo mật;...

- **Hai là**, yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh năm 2023 đảm bảo hoàn thành theo đúng tiến độ.

Đối với nhiệm vụ Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số giao cho tỉnh Tuyên Quang tại Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023: **“Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023”**.

Căn cứ kết quả đã đạt được trong 6 tháng đầu năm, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp tục chủ động, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển

khai thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo hoàn thành theo đúng tiến độ được giao; báo cáo kết quả thực hiện với Trương Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh theo quy định.

- **Ba là**, tiếp tục quan tâm, quyết liệt chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khoá XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh phát động đợt thi đua Chuyển đổi số - Năm Dữ liệu số tỉnh Tuyên Quang 2023; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;...

- **Bốn là**, chỉ đạo UBND cấp huyện quan tâm bố trí, nâng cấp trang thiết bị cho Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã, đội ngũ công chức,... để phục vụ số hóa hồ sơ; tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính;...

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang;
- Ban Giám đốc Sở (để biết);
- Lưu: VT, CNTT&BCVT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hiến**